

PHÁP LỆNH

Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng.

Tổ quốc và nhân dân đời đời nhớ ơn những người đã hy sinh cống hiến cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Việc quan tâm chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần người có công với nước và gia đình họ là trách nhiệm của Nhà nước và toàn xã hội; Căn cứ vào Điều 67 và Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Pháp lệnh này quy định chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Người được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của Pháp lệnh này bao gồm:

- 1- Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945;
 - 2- Liệt sĩ và gia đình liệt sĩ;
 - 3- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động;
 - 4- Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- 6- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;
 - 7- Người có công giúp đỡ cách mạng.

Điều 2

Nhà nước có chế độ ưu đãi đối với những người được quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ. Hàng năm Nhà nước

dành phần ngân sách bảo đảm thực hiện chế độ này.

Điều 3

1- Các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi người có trách nhiệm vận động, tham gia chăm sóc người có công với nước và gia đình họ bằng nhiều hình thức, nội dung thiết thực.

2- "Quỹ đền ơn, đáp nghĩa" được xây dựng ở trung ương và địa phương trong cả nước bằng sự đóng góp theo tình cảm và trách nhiệm xã hội của mọi tổ chức và cá nhân.

CHƯƠNG II

CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

MỤC I

ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TRƯỚC

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Điều 4

Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này được hưởng chế độ ưu đãi là người tham gia các tổ chức cách mạng từ ngày 31 tháng 12 năm 1944 về trước được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận.

Điều 5

Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 quy định tại Điều 4 của Pháp lệnh này được hưởng phụ cấp ưu đãi hàng tháng căn cứ vào thâm niên và thời kỳ hoạt động; được Nhà nước mua bảo hiểm y tế, tổ chức sinh hoạt văn hoá, tinh thần phù hợp; tùy công lao và hoàn cảnh cụ thể của từng người được Nhà nước cấp hoặc hỗ trợ để có nhà ở; khi chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất và thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất.

Điều 6

Người đứng đầu tổ chức quần chúng cách mạng cấp xã hoặc thoát ly hoạt động cách mạng kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa Tháng 8 năm 1945 được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận thì được hưởng phụ cấp thâm niên ưu đãi "tiền khởi nghĩa" theo quy định của Chính phủ.

MỤC II

ĐỐI VỚI LIỆT SĨ VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

Điều 7

Liệt sĩ là người đã hy sinh vì sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế hoặc vì lợi ích của Nhà nước, của nhân dân và được Nhà nước truy tặng bằng "Tổ quốc ghi công".

Điều 8

1- Đơn vị, cơ quan của liệt sĩ hoặc địa phương nơi liệt sĩ hy sinh có trách nhiệm chôn cất, chăm sóc, giữ gìn phần mộ của liệt sĩ. Chính quyền địa phương nơi liệt sĩ cư trú có trách nhiệm tổ chức trọng thể lễ truy điệu.

2- Chính phủ quy định việc quy tập mộ liệt sĩ, xây dựng, quản lý nghĩa trang, đài tưởng niệm, bia ghi tên liệt sĩ và thông báo cho gia đình liệt sĩ biết về phần mộ của liệt sĩ.

Điều 9

1- Gia đình liệt sĩ gồm những thân nhân của liệt sĩ: vợ hoặc chồng, con, cha mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ".

2- Gia đình liệt sĩ được hưởng các ưu đãi sau đây:

a) Được giúp đỡ để có việc làm, phát triển kinh tế gia đình, ổn định đời sống như: ưu tiên giao đất, vay vốn với lãi suất thấp để sản xuất, miễn hoặc giảm các loại thuế, miễn nghĩa vụ lao động công ích theo quy định của pháp luật. Tùy hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình và khả năng của địa phương, gia đình liệt sĩ được giải quyết đất ở, hỗ trợ để có nhà ở;

b) Gia đình liệt sĩ được hưởng trợ cấp tiền tuất một lần. Trong trường hợp gia đình liệt sĩ không còn những thân nhân quy định tại Khoản 1 Điều này, thì một trong những người thân của liệt sĩ (anh chi em ruột, bác, chú, cô, dì...) giữ bằng "Tổ quốc ghi công" và thờ cúng liệt sĩ được trợ cấp một lần theo quy định của Chính phủ.

3- Thân nhân của liệt sĩ được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng bao gồm: Vợ hoặc chồng của liệt sĩ, cha mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ, đến tuổi 55 đối với nam, 50 đối với nữ hoặc mất khả năng lao động, con liệt sĩ từ 16 tuổi trở xuống hoặc trên 16 tuổi nếu còn đi học hay bị tật nguyền.

4- Thân nhân của liệt sĩ được hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng bao gồm: Những thân nhân liệt sĩ quy định tại Khoản 3 Điều này cô đơn hoặc mồ côi; những thân nhân của ba liệt sĩ trở lên đến tuổi 55 đối với Nam, 50 đối với nữ hoặc mất khả năng lao động.

Khi thân nhân của liệt sĩ quy định tại Khoản này chết, người có tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất.

5- Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hoặc trợ cấp tiền tuất hàng tháng được Nhà nước mua bảo hiểm y tế.

6- Con liệt sĩ được ưu tiên trong giáo dục, đào tạo, giải quyết việc làm, miễn, hoãn nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật.

MỤC III

ĐỐI VỚI ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN, BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG VÀ ANH HÙNG LAO ĐỘNG

Điều 10.

1. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân là người được Nhà nước tuyên dương anh hùng vì có thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu.

2. Bà mẹ Việt Nam anh hùng là những bà mẹ có nhiều công hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

3. Anh hùng lao động quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này được hưởng chế độ ưu đãi là người được Nhà nước tuyên dương anh hùng vì có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, sản xuất phục vụ kháng chiến.

Điều 11.

1. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động được Nhà nước mua bảo hiểm y tế, ưu tiên giao đất, vay vốn với lãi suất thấp để sản xuất. Tùy hoàn cảnh cụ thể của từng người, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động được Nhà nước hỗ trợ để có nhà ở; khi chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất.

2. Bà mẹ Việt Nam anh hùng được hưởng chế độ ưu đãi như đối với thân nhân liệt sĩ; tùy hoàn cảnh cụ thể của từng người, được Nhà nước và địa phương làm nhà tình nghĩa hoặc hỗ trợ để có nhà ở; nếu cô đơn thì được hưởng thêm một khoản trợ cấp hàng tháng theo quy định của Chính phủ.

3. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động được hưởng phụ cấp ưu đãi hàng tháng. Thân nhân của người được truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng được hưởng trợ cấp một lần. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động từ trần trước ngày Pháp lệnh này có hiệu lực thì thân nhân được hưởng trợ cấp một lần.

4. Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động được ưu tiên trong giáo dục, đào tạo, giải quyết việc làm.

MỤC IV. ĐỐI VỚI THƯƠNG BINH, BỆNH BINH, NGƯỜI HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHƯ THƯƠNG BINH

Điều 12.

1. Thương binh là quân nhân, công an nhân dân do chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế hoặc trong đấu tranh chống tội phạm, dũng cảm làm nhiệm vụ đặc biệt khó khăn nguy hiểm vì lợi ích của Nhà nước, của nhân dân mà bị thương, mất sức lao động từ 21% trở lên và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận thương binh", tặng "Huy hiệu thương binh".

2. Người hưởng chính sách như thương binh là người không phải là quân nhân, công an nhân dân bị thương trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này mà mất sức lao động từ 21% trở lên và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh".

Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh sau đây được gọi chung là thương binh.

Điều 13.

Bệnh binh là quân nhân, công an nhân dân mắc bệnh mà bị mất sức lao động từ 61% trở lên do một trong các trường hợp sau đây và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận bệnh binh":

Do hoạt động ở chiến trường;

Do hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn, gian khổ từ 3 năm trở lên;

Do hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn, gian khổ chưa đủ 3 năm nhưng đã có trên 10 năm công tác trong quân đội nhân dân, công an nhân dân;